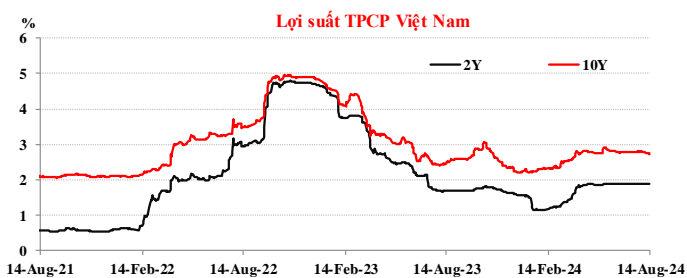


Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	4.50	0.09	5.30	0.00	3Y	1.91	0.000
1W	4.60	0.04	5.33	-0.01	5Y	1.96	-0.007
2W	4.68	0.01	5.38	-0.01	7Y	2.23	-0.002
1M	4.75	-0.05	5.40	-0.03	10Y	2.72	-0.003
2M	4.90	-0.03	5.50	0.00	15Y	2.90	-0.001
3M	5.00	-0.01	5.55	-0.02			
6M	5.33	0.04	5.60	-0.02			
9M	5.42	0.00	5.68	-0.01			
1Y	5.50	0.01	5.69	-0.02			



Tổng hợp GD cầm cố và mua bán TPNHNN 14/08/2024

Đơn vị: Tỷ đ.	Tổng KL chào thầu	Tổng KL trúng thầu	Tổng KL đảo hạn	Ròng	KL lưu hành
Reverse Repo	7,000.00	5,793.60	13,949.08	- 8,155.48	36,957.25
Sell Outright	-	2,150.00	9,600.00	7,450.00	71,299.50
Tổng				- 705.48	

Thị trường TPCP sơ cấp

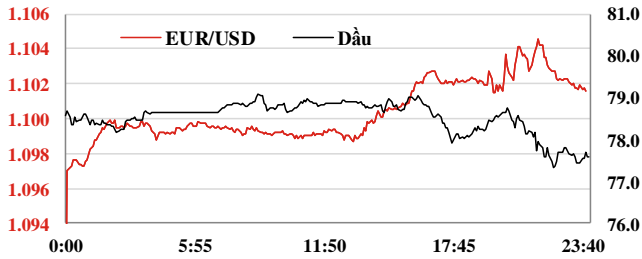
TCPH	Ngày DT	Kỳ hạn	đơn vị: tỷ đồng			
			KL gọi thầu	KL trúng thầu	LS trúng thầu	Thay đổi
MOF	14-Aug-24	5	1000	40	1.95%	0.00%
MOF	14-Aug-24	10	9000	9000	2.71%	0.00%
MOF	14-Aug-24	15	6750	6750	2.90%	0.00%
MOF	14-Aug-24	30	500	100	3.10%	0.00%
Tổng			17250	15890		

Chứng khoán ngày 14/08/2024

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1230.36	229.68	92.65
%/ngày	0.00%	-0.22%	-0.15%
%/29/12/2023	8.9%	-0.6%	6.4%
KLGD (tr.d.v)	507.18	38.08	34.6
GTGD (tỷ đ)	13004.58	779.85	560.58
NDINN mua (tỷ đ)	2088526	46.27	50.84
NDINN bán (tỷ đ)	1456754	53.93	123.35

Tin trong nước ngày 14/08

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 14/08, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 24.260 VND/USD, tăng nhẹ 04 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay và tỷ giá bán giao ngay được giữ nguyên niêm yết lần lượt ở mức 23.400 VND/USD và 25.450 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 25.030 VND/USD, giảm mạnh 90 đồng so với phiên 13/08. Tỷ giá trên thị trường tự do không thay đổi ở chiều mua vào trong khi giảm 30 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 25.550 VND/USD và 25.600 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 14/08, lãi suất chào bình quân LNH VND tăng 0,01 – 0,09 đpt ở các kỳ hạn ngắn trong khi giảm 0,05 đpt ở kỳ hạn 1M so với phiên trước đó; cụ thể: ON 4,50%; 1W 4,60%; 2W 4,68% và 1M 4,75%. Lãi suất chào bình quân LNH USD đi ngang ở kỳ hạn ON trong khi giảm 0,01 – 0,03 đpt ở các kỳ hạn còn lại, giao dịch tại: ON 5,30%; 1W 5,33%; 2W 5,38%, 1M 5,40%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giảm ở hầu hết các kỳ hạn ngoại trừ giữ nguyên ở kỳ hạn 3Y; chốt phiên với: 3Y 1,91%; 5Y 1,96%; 7Y 2,23%; 10Y 2,72%; 15Y 2,90%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 7.000 tỷ đồng, kỳ hạn 07 ngày, lãi suất giữ ở mức 4,25%. Có 5.793,6 tỷ đồng trúng thầu, có 13.949,08 tỷ đồng đảo hạn. NHNN chào thầu tín phiếu NHNN kỳ hạn 14 ngày, đấu thầu lãi suất. Có 2.150 tỷ đồng trúng thầu với lãi suất ở mức 4,25%, có 9.600 tỷ đồng tín phiếu đảo hạn. Như vậy, NHNN hút ròng 705,48 tỷ đồng ra thị trường thông qua nghiệp vụ thị trường mở. Khối lượng tín phiếu lưu hành trên thị trường ở mức 71.299,5 tỷ đồng, khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố là 36.957,25 tỷ đồng.
- Thị trường trái phiếu:** Ngày 14/08, KBNN gọi thầu thành công 15.890 tỷ đồng/17.250 tỷ đồng TPCP gọi thầu, tỷ lệ trúng thầu đạt 92%. Trong đó, kỳ hạn 5Y huy động được 40 tỷ đồng/1.000 tỷ đồng gọi thầu, 30Y huy động được 100 tỷ/500 tỷ đồng. Kỳ hạn 10Y và 15Y huy động thành công toàn bộ khối lượng gọi thầu, lần lượt là 9.000 tỷ đồng và 6.750 tỷ đồng. Lãi suất trúng thầu các kỳ hạn đều không đổi so với phiên đấu thầu trước, cụ thể: 5Y là 1,95%, 10Y là 2,71%, 15Y là 2,90%, 30Y là 3,10%.
- Thị trường chứng khoán:** Thị trường chứng khoán phiên hôm qua tiếp tục giằng co. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm nhẹ 0,06 điểm (-0,005%), xuống mức 1.230,36 điểm; HNX-Index mất 0,50 điểm (-0,22%) còn 229,68 điểm; UPCoM-Index rớt nhẹ 0,14 điểm (-0,15%) xuống 92,65 điểm. Thanh khoản thị trường tiếp tục ở mức thấp với giá trị giao dịch đạt trên 14.300 tỷ đồng. Khối ngoại mua ròng hơn 630 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Theo số liệu thống kê được NHNN vừa cập nhật, tính đến ngày 30/6/2024,** tổng tài sản của toàn hệ thống các TCTD đạt 21.070.762 tỷ đồng, tăng 4,97% so với cuối năm 2023. Tính đến hết tháng 6/2024, tổng vốn điều lệ của hệ thống TCTD đạt 1.069.050 tỷ đồng, tăng 6,6% so với cuối năm 2023. Trong đó, nhóm NHTM NN có tổng vốn điều lệ ở mức 228.229 tỷ đồng, tăng 4,75%; nhóm NHTMCP có tổng vốn điều lệ đạt 587.850 tỷ đồng, tăng 8,35%; nhóm NH liên doanh, nước ngoài có tổng vốn điều lệ đạt 171.117 tỷ đồng, tăng 4,87%; nhóm CTTC, cho thuê TC có tổng vốn điều lệ đạt 47.047 tỷ đồng, tăng 3,81%; NHCSXH có tổng vốn điều lệ đạt 24.271 tỷ đồng, tăng 1,3%...



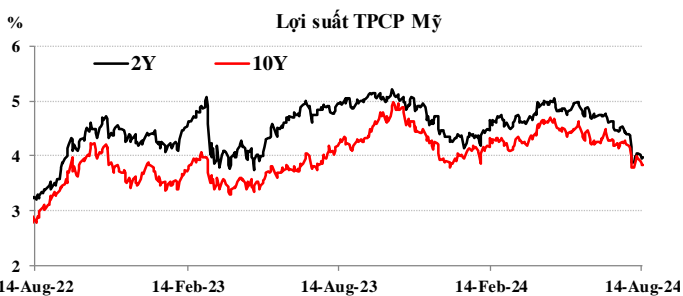
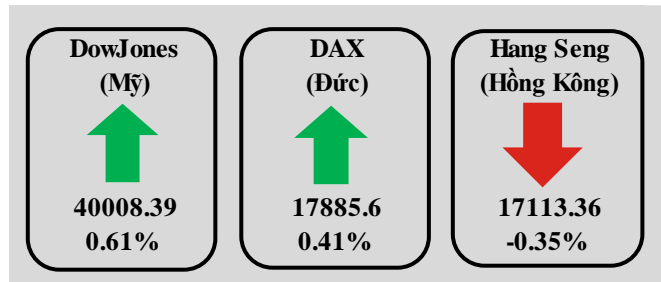
	14 Aug 24	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	102.57	0.01%	-0.61%	1.22%
USD/CNY	7.14	-0.24%	-0.53%	0.57%
USD/EUR	0.91	-0.18%	-0.83%	0.22%
USD/JPY	147.31	0.33%	0.42%	4.43%
USD/KRW	1356.00	-0.40%	-1.34%	4.76%
USD/SGD	1.32	-0.11%	-0.91%	-0.27%
USD/TWD	32.25	-0.27%	-1.23%	5.12%
USD/THB	35.05	0.34%	-1.38%	2.04%
USD/VND Trung tâm	24260	0.02%	0.04%	1.65%
USD/VND LNH	25030	-0.36%	-0.54%	3.22%
USD/VND tự do	25524	0.04%	-0.70%	3.16%
Vàng	2447.64	-0.71%	2.78%	18.67%
Dầu WTI	76.98	-1.75%	2.33%	7.44%

Tin quốc tế

- Chỉ báo lạm phát CPI tại Mỹ không có sự đột biến trong tháng 7.** Văn phòng Thống kê Mỹ công bố CPI lõi tại nước này tăng 0,2% m/m trong tháng 7, nối tiếp mức tăng 0,1% của tháng trước đó và khớp với dự báo. CPI toàn phần tại Mỹ cũng tăng khoảng 0,2% m/m trong tháng vừa qua sau khi giảm nhẹ 0,1% ở tháng 6, khớp với dự báo. So với cùng kỳ năm 2023, CPI lõi và CPI toàn phần tại Mỹ lần lượt tăng 3,2% và 2,9% y/y trong tháng 7, cùng hạ nhiệt nhẹ từ mức 3,3% và 3,0% của tháng 6. Sau thông tin về CPI, công cụ dự báo của CME cho thấy khả năng Fed cắt giảm LSCS 50 điểm trong cuộc họp ngày 18/09 chỉ còn ở mức 36% (-27% d/d), khả năng cắt giảm 25 đcb quay trở lại chiếm ưu thế ở mức 64% (+27% d/d).
- Chỉ báo lạm phát tại Anh trái chiều trong tháng 7.** Văn phòng Thống kê Quốc gia Anh ONS công bố chỉ số giá tiêu dùng CPI toàn phần tại nước này tăng 2,2% y/y trong tháng 7, cao hơn so với mức 2,0% ghi nhận ở tháng 6. Ngược lại CPI lõi tăng khoảng 3,3% y/y trong tháng vừa qua, giảm tốc từ mức 3,5% của tháng trước đó. Điểm tích cực là, CPI toàn phần và CPI lõi trong tháng 7 cùng thấp hơn so với dự báo lần lượt ở mức 2,3% và 3,4%. Hôm nay, nước Anh chờ đợi các thông tin quan trọng về tăng trưởng GDP tháng 6 và cả quý 2. GDP tháng 6 được dự báo đi ngang (0,0% m/m) sau khi tăng 0,4% ở tháng trước đó, và GDP quý 2 được dự báo tiếp tục tăng 0,6% trong quý vừa qua, nối tiếp đà tăng 0,7% của quý đầu năm.
- Khu vực Eurozone ghi nhận một số thông tin kinh tế quan trọng.** Đầu tiên, Văn phòng Thống kê Liên minh Châu Âu Eurostat công bố GDP tại khu vực này tăng khoảng 0,3% q/q trong quý 2, bằng với mức tăng của quý trước đó và khớp với dự báo của các chuyên gia. Tiếp theo, sản lượng công nghiệp tại Eurozone giảm nhẹ 0,1% m/m trong tháng 6, nối tiếp đà giảm 0,9% của tháng 5, trái với dự báo hồi phục 0,4%. So với cùng kỳ năm 2023, sản lượng công nghiệp tại Eurozone giảm khoảng 3,9% y/y. Tại Liên minh EU, sản lượng công nghiệp đi ngang (0,0% m/m) trong tháng 6 và giảm khoảng 3,2% y/y.

Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
14-08	13:00	***	CPI toàn phần Anh yy T7	2.2	2.3	2.0
14-08	13:00	*	CPI lõi Anh yy T7	3.3	3.4	3.5
14-08	19:30	***	CPI lõi Mỹ mm T7	0.2	0.2	0.1
14-08	19:30	***	CPI toàn phần Mỹ mm T7	0.2	0.2	-0.1
14-08	19:30	***	CPI toàn phần Mỹ yy T7	2.9	3.0	3.0
15-08	8:30	***	Số thay đổi việc làm tại Úc T7		20.2K	50.2K
15-08	8:30	***	Tỷ lệ thất nghiệp Úc T7		4.1	4.1
15-08	13:00	***	GDP Anh mm T7		0.0	0.4
15-08	19:30	***	Doanh số bán lẻ lõi Mỹ mm T7		0.1	0.4
15-08	19:30	***	Doanh số bán lẻ toàn phần Mỹ mm T7		0.4	0.0
15-08	19:30	***	Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại Mỹ ww		236K	233K



Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	5,25%	5,50%	26/7/2023	18/9/2024
Châu Âu	EUR	4,5%	4,25%	6/6/2024	14/8/2024
Anh	GBP	5,25%	5,0%	1/8/2024	19/9/2024
Nhật	JPY	0,1%	0,25%	31/7/2024	20/9/2024
Australia	AUD	4,10%	4,35%	8/11/2023	24/9/2024

Thị trường chứng khoán

VN-INDEX



VN-Index giảm nhẹ, đóng cửa tại 1.230,36 điểm. Thị trường tiếp tục rung lắc nhẹ trong phiên hôm qua, đà tăng đầu phiên bị xóa sạch khi VN-Index đóng cửa. Thanh khoản thị trường tiếp tục ở mức thấp với gần 500 triệu cổ phiếu được giao dịch. VN-Index vẫn đang cho thấy trạng thái lưỡng lự ở gần vùng kháng cự 1240 điểm. Trong trường hợp không có sự bứt phá về điểm số và thanh khoản, VN-Index có thể sẽ xây ra các đợt điều chỉnh nhẹ ở những phiên sắp tới, kiểm nghiệm lực cầu ở vùng đáy gần nhất 1190 – 1210 điểm.

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh – Đống Đa – Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 – Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh – Trưởng Nhóm

Email: Ninhnh1@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang – CVCC phân tích

Email: Giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn